

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2023, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2022/TLST-DS, ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu tư và phát triển V.

Địa chỉ: Tháp V, số 194, T, phường L, Quận H, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn V, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển V - Chi nhánh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của ông Vinh: Ông Nguyễn Đại N, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch G.

- *Bị đơn*:

1. Bà Lê Thị Diễm T, sinh năm 1972.

2. Ông Trần Trần T, sinh năm: 1970.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Chị Trần Thị Ánh N, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị Diễm T, ông Trần Trần T cùng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu tư và phát triển V (viết tắt là Ngân hàng), số tiền vay còn nợ vốn 32.000.000 đồng và tiền nợ lãi (tạm tính đến ngày 19/12/2022) là 42.886.897

đồng. Tổng cộng, tiền nợ vốn và lãi là 74.886.897 (bảy mươi bốn triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm chín mươi bảy) đồng. Thời gian trả như sau:

- Lần 1: Ngày 16/01/2023 trả 32.000.000 (ba mươi hai triệu) đồng.

- Lần 2: Ngày 30/6/2023 trả 42.886.897 (bốn mươi hai triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm chín mươi bảy) đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 20/12/2022 đến ngày trả xong nợ, theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng tín dụng số 01/2016/7718640/HĐTD, ngày 26/01/2016, đã ký kết giữa Ngân hàng và bà T, ông T.

- Khi bà T, ông T trả xong nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả cho bà T, ông T và chị N các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất như sau: Giấy số CH00690, ngày 17/9/2012 do hộ bà Lê Thị Diễm T đứng tên; Giấy số CH01928, ngày 06/01/2015 do bà Lê Thị Diễm T đứng tên; Giấy số CH00678, ngày 27/8/2012 do bà Lê Thị Diễm T đứng tên.

- Về án phí:

+ Bà Lê Thị Diễm T, ông Trần Trần T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.872.177 (một triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn một trăm bảy mươi bảy) đồng.

+ Trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu tư và phát triển V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.480.000 (hai triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng, theo biên lai thu số 0008344, ngày 01/11/2022, của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú Đông.

Đền hạn trả tiền, nếu bà Lê Thị Diễm T, ông Trần Trần T không thực hiện việc trả tiền theo thời gian trên thì hàng tháng phải trả thêm khoản lãi theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng tín dụng số 01/2016/7718640/HĐTD, ngày 26/01/2016, đã ký kết giữa Ngân hàng và bà T, ông T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TPĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Hoàng Nhi

